

NA



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU HÀNG HOÁ**  
**Số: 74718**

**Chủ Giấy chứng nhận:** CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SƠN ĐÔNG NAM Á  
(VN)  
34 Nguyễn Gia Thiều, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

**Số đơn:** 4-2004-11218

**Ngày nộp đơn:** 18.10.2004

Cấp theo **Quyết định số:** 8655/QĐ-SHTT, ngày: 24.08.2006

Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).



KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



VN 4-0074718



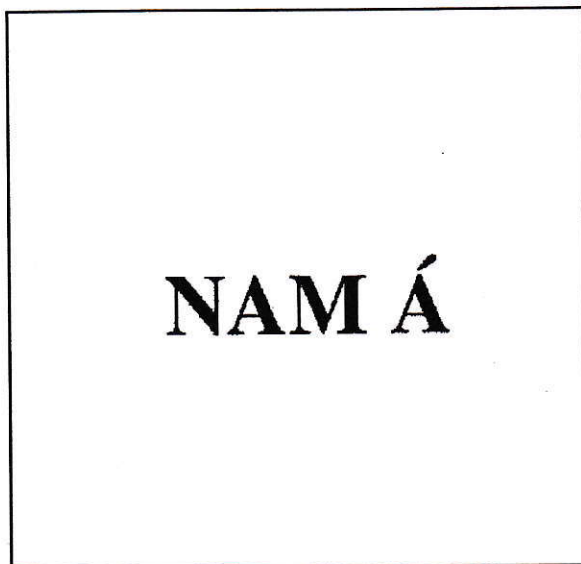
*Trần Việt Hùng*  
Trần Việt Hùng

## MỘT SỐ LƯU Ý VỀ HIỆU LỰC CỦA GIẤY CHỨNG NHẬN

1. Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hoá (Giấy chứng nhận) này được cấp dựa trên cơ sở pháp lý sau đây:
  - Các Điều 781, 785 và 788 Bộ luật dân sự được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 28.10.1995 và có hiệu lực từ ngày 01.07.1996 (Bộ luật dân sự);
  - Các Điều 6, 9, 15, 18, 23 và 26 Nghị định số 63/CP ngày 24.10.1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 06/2001/NĐ-CP ngày 01.02.2001 của Chính phủ (Nghị định 63/CP);
  - Các điểm 5, 8, 10, 11, 12, 13 và 16 Thông tư số 3055/TT-SHCN ngày 31.12.1996 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) hướng dẫn thi hành các quy định về thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và một số thủ tục khác trong Nghị định 63/CP (Thông tư 3055/TT-SHCN).
2. Trong thời hạn hiệu lực, chủ Giấy chứng nhận có quyền sở hữu đối với nhãn hiệu hàng hoá, cụ thể là:
  - (i) độc quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hóa;
  - (ii) có quyền chuyển giao quyền sở hữu hoặc chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá; và
  - (iii) có quyền yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý người thứ ba xâm phạm các quyền nói trên của mình (Điều 794, 796 Bộ luật dân sự, các Điều 34, 35, 36, 37 Nghị định 63/CP).
3. Chủ Giấy chứng nhận có nghĩa vụ: sử dụng liên tục nhãn hiệu hàng hóa đã đăng ký, không được đình chỉ việc sử dụng nhãn hiệu hàng hóa quá 5 năm liên. Nếu không thực hiện nghĩa vụ này, Giấy chứng nhận sẽ bị đình chỉ hiệu lực (Điều 793.1.c. Bộ luật dân sự, Điều 28.2.c và 46.2. Nghị định 63/CP).
4. Giấy chứng nhận có thể bị huỷ bỏ hiệu lực một phần hay toàn phần nếu bị người thứ ba chứng minh rằng Giấy chứng nhận đã được cấp không phù hợp với quy định của pháp luật cụ thể là:
  - (i) Chủ Giấy chứng nhận không có quyền nộp đơn và cũng không được thụ hưởng quyền nộp đơn một cách hợp pháp;
  - (ii) nhãn hiệu hàng hóa đăng ký theo Giấy chứng nhận không đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ (Điều 792 Bộ luật dân sự, Điều 29 Nghị định 63/CP).
5. Hiệu lực Giấy chứng nhận này có thể gia hạn nếu trong vòng 6 tháng trước ngày Giấy chứng nhận hết hiệu lực, chủ Giấy chứng nhận nộp đơn yêu cầu gia hạn và lệ phí gia hạn (Điều 30 Nghị định 63/CP, điểm 28 Thông tư 3055/TT-SHCN).
6. Giấy chứng nhận này không phải là Giấy phép sản xuất, kinh doanh sản phẩm/dịch vụ, cũng không phải là Giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm/dịch vụ do đó không có ý nghĩa tương đương hoặc thay thế cho các loại giấy tờ đó.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU HÀNG HOÁ SỐ: 74718**

**Mẫu nhãn hiệu:**



**Màu sắc nhãn hiệu:**

**Loại nhãn hiệu:** Thông thường

**Nội dung khác:**

**Danh mục sản phẩm/ dịch vụ mang nhãn hiệu:**

**Nhóm 02:** Sơn.

---

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU HÀNG HOÁ SỐ: 74718**

**Sửa đổi, gia hạn:**

**GIA HẠN** Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hoá số 74718

đến ngày: 18.10.2024

Quyết định gia hạn số: 4911/QĐ-SHTT, ngày: 26.01.2015

